

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày: 25/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hào

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tú
2. Ông Phạm Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Lệ Mỹ - Kiểm sát viên

Ngày 25/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Đỗ V - Sinh năm 1985; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Số nhà Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đỗ V và bà: Vũ Thị D (chết); vợ: Hoàng Khánh N (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Ngày 21/9/2017 Toà án nhân dân thành phố xử phạt 28 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/6/2019), ngày 10/02/2020, Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 20/02/2020, Toà án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 01 năm 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt hai bản án là 03 năm tù (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2022); tiền sự: không; nhân thân: ngày 23/9/2002 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 29/8/2016 bị UBND phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa xử lý hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn, Ngày 06/01/2017 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử lý hành chính về hành vi “đánh bạc”, ngày 26/12/2019 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2022 tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Trần Đình C – Sinh năm 1985(vắng)

Trú tại: Phố B, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Lê Đỗ T – Sinh năm 1980(vắng)

Trú tại: Phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H – Sinh năm 1958 (vắng).

Trú tại: SN M, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
- Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân L – Sinh năm 1990(vắng).
Trú tại: Phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 24/7/2022 đến ngày 27/7/2022, Lê Đỗ V đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Thanh Hoá:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 20h00' ngày 24/7/2022, Lê Đỗ V điều khiển xe moto đến gặp Trần Đình Châu (bạn của Vinh), sinh năm 1985; trú tại phố 3, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hoá với mục đích xin tiền mua ma túy sử dụng. Khi đến nhà anh Châu, không thấy ai ở nhà nên Vinh nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi quan sát thấy trong bếp nhà anh Châu có một chiếc xe đạp thể thao màu xanh, đỏ, đen nhãn hiệu GLX-CT9, Vinh đi vào dắt xe ra cổng. Tay phải Vinh lái xe moto, tay trái Vinh dắt xe đạp đi về nhà anh Lê Xuân Lợi trả xe moto mà Vinh mượn trước đó, anh Lợi có hỏi xe đạp của ai thì Vinh nói là xe mượn. Sau đó Vinh đi đến hiệu cầm đồ Anh Quân của ông Nguyễn Văn Hiền, sinh năm 1958, trú tại Số nhà 127 Nguyễn Chí Thanh, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hoá bán xe đạp cho ông Hiền với giá 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng). Khi bán V nói với ông H đó là xe đạp của V, đang cần tiền nên bán. Số tiền 800.000đ V đã tiêu sài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐĐGTS ngày 29/7/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hoá kết luận: 01 (một) xe đạp thể thao nhãn hiệu GLX-CT9 màu sơn xanh, đỏ, đen mua tháng 6/2022, đã qua sử dụng trị giá 4.200.000đ.

Vụ thứ hai:

Khoảng 22h00' ngày 27/7/2022, sau khi được Công an phường Đông Cương triệu tập làm việc về hành vi trộm cắp xe đạp của anh C, trên đường đi bộ về nhà, V đi qua nhà anh Lê Đỗ T sinh năm 1980, ở phố 8, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hoá thì nhìn thấy 01 chiếc xe moto Honda Lead màu đỏ, biển kiểm soát 36B6-09449 đang dựng trên hè nhà, chìa khoá cắm ở ổ khoá điện. Sau khi quan sát không thấy người trông coi, V đi vào dắt xe máy ra cổng và nổ máy đi về nhà. Khi về tới gần nhà, nhận thức được sai phạm của mình, V đã đến công an phường Đông Cương xin tự thú và giao nộp lại chiếc xe moto trộm cắp được của anh T.

Kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐĐGTS ngày 29/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hoá kết luận: 01 (một) chiếc xe máy moto nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 36B6-09449, màu đỏ đã qua sử dụng trị giá 20.000.000đ.

Trách nhiệm dân sự và vật chứng:

- Đối với chiếc xe đạp thể thao màu xanh, đỏ, đen, nhãn hiệu GLX-CT09, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Đình C. Anh C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

- Đối với xe moto Honda Lead màu đỏ, biển kiểm soát 36B6-09449, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Đỗ T. Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

- Đối với chiếc xe moto của anh Lê Xuân L, là phương tiện mà Lê Đỗ V sử dụng đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định việc V đi trộm cắp tài sản, anh L không biết nên không thu giữ chiếc xe.

- Đối với ông Nguyễn Văn H là người mua lại chiếc xe đạp thể thao mà V trộm cắp. Khi mua ông H không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với ông H.

Tại bản cáo trạng số: 274/CTr-VKS ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá đã truy tố Lê Đỗ Vinh về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS;

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Về hình phạt VKS đề nghị xử phạt Lê Đỗ V mức án tù từ 30 -36 tháng tù; Ngoài ra VKS còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 20h00' ngày 24/7/2022 tại gia đình anh Trần Đình Châu ở phố 3, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hoá, phát hiện nhà anh Châu không có ai ở nhà Lê Đỗ V đã trộm cắp 01 chiếc xe đạp thể thao trị giá 4.200.000đ và khoảng 22h00' ngày 27/7/2022, Lê Đỗ V đi ngang qua gia đình anh Lê Đỗ T ở phố 8, phường Đông Cương thành phố Thanh Hoá, phát hiện trên hè nhà anh Lê Đỗ Thăng dựng 01 chiếc xe moto Honda Lead màu đỏ, biển kiểm soát 36B6-09449 đang dựng chìa khoá cắm ở ổ khoá điện, không có người trông coi, Vinh đã vào trộm cắp chiếc xe máy trị giá 20.000.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 24.200.000đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ

cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của Lê Đỗ V có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã bị xét xử nhiều lần, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS như cáo trạng của VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt một cách nhanh nhất rồi mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh.

Về tình tiết tăng nặng: Trong khoảng thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện hai lần phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã mang tài sản vừa trộm cắp được đến cơ quan Công an tự thú, bố mẹ bị cáo là người có công với nhà nước, bản thân bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo nhận thức rõ việc chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bản thân đã nhiều lần bị xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật, do đó khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về phần dân sự:

- Theo báo cáo của anh Trần Đình C, anh Lê Đỗ T tài sản bị cáo chiếm đoạt đã nhận lại đầy đủ và không có yêu cầu gì, nên cần công nhận phần dân sự giữa bị cáo, bị hại đã giải quyết xong.

- Đối với số tiền 800.000đ ông Nguyễn Văn H bỏ ra mua lại chiếc xe đạp, Lê Đỗ V chưa trả lại số tiền này cho ông H, nhưng ông Hiền không yêu cầu bị cáo trả lại, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đỗ Vinh phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Đỗ V 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2022.

Về dân sự: Công nhận phần dân sự giữa bị cáo, bị hại đã giải quyết xong.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TPTH;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TPTH;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Hào

